

CÔNG TY TNHH MÁY IN THỰC PHẨM VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MÁY IN THỰC PHẨM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM PRINTER OF FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET NAM PRINTER OF FOOD CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107905562

3. Ngày thành lập: 06/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33, ngách 122/10 Phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659

6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn màng quần, màng xốp, dây đai đóng hàng, nẹp góc Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
7.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
8.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
13.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
16.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
17.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
18.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
19.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Sản xuất các chất phụ gia thực phẩm	1079
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
21.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác: Chất phụ gia thực phẩm	4632(Chính)
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
24.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074

25.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Bán buôn đồ uống Bán buôn đồ uống có cồn; Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Dịch vụ phần cứng bao gồm: ☐ Tư vấn, trợ giúp khách hàng lắp đặt sản phẩm phần cứng; ☐ Phân phối, lưu thông các sản phẩm phần cứng; ☐ Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành sản phẩm phần cứng; ☐ Xuất nhập khẩu sản phẩm phần cứng; ☐ Các dịch vụ phần cứng khác. -Các loại dịch vụ phần mềm bao gồm: ☐ Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; ☐ Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; ☐ Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; ☐ Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; ☐ Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; ☐ Dịch vụ tích hợp hệ thống; ☐ Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; ☐ Dịch vụ phân phối, cung ứng sản phẩm phần mềm	6209

6. Vốn điều lệ: 800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG NGỌC	Thôn Nguyễn, Xã Cửu Cao, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	400.000.000	50,000	033098001443	

2	TRƯỜNG TUẤN HUỖNH	Thôn Sơn Cẩm, Xã Sơn Cẩm, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	400.000.000	50,000	091548384	
---	-------------------------	--	-------------	--------	-----------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG NGỌC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/08/1998*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *033098001443*

Ngày cấp: *25/01/2017*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nguyễn, Xã Cửu Cao, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nguyễn, Xã Cửu Cao, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội